TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 10-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bẩy, nghề nghiệp giáo viên nghỉ hưu

Ông Trần Hữu Trung, nghề nghiệp phó giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công phường Bình Khê

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh tham gia phiên toà*:** Ông Bùi Đức Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh xét xử kín, tuyên án công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2025/TLST-HS, ngày 28/7/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo: Phan Thanh T sinh ngày 05/11/1986, tại M, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú khu V, phường M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp không; trình độ học vấn lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H và bà Dương Thị V; vợ: chưa có; có một con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 02/4/2025, tạm giam từ ngày 11/4/2025, có mặt.

- *Bị hại:* cháu Triệu Thùy L sinh ngày 07/9/2010, nơi thường trú thôn N, xã C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt; người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Dương A M sinh năm 1987, nơi thường trú thôn N, xã C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại bà Vũ Thị U, trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q, có mặt.

- *Những người làm chứng:*

1/ Chị Nông Thị X sinh năm 2005, nơi thường trú thôn T, xã T, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Văn P sinh năm 1984, nơi thường trú khu K, phường M, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 31/3/2025, Phan Thanh T cùng nhóm bạn gồm các anh Nguyễn Chiến T1, Trần Văn M1, Mai Văn H1 rủ nhau đi uống rượu, sau đó đi đến quán K thuộc Tổ B, khu V, phường M, tỉnh Quảng Ninh để hát. Cả nhóm vào phòng Vip 3, tầng 1 và yêu cầu chủ quán cho 06 nhân viên nữ vào phục vụ rót bia, bấm bài, trong

đó có cháu Triệu Thùy L sinh ngày 07/9/2010, trú tại thôn N, xã C, tỉnh Lạng Sơn) và chị Nông Thị X sinh năm 2005, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Hà Giang.

Cả nhóm hát đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì nghỉ, lúc này Phan Thanh T đi ra nhà vệ sinh ở cuối hành lang bên phải của quán, thì thấy cháu L cũng đang đi đến khu vực nhà vệ sinh. Thấy vắng người, T này sinh ý định giao cấu với cháu L nên tiến lại gần dùng tay phải ôm ngang bụng kéo cháu L vào trong nhà vệ sinh, rồi đóng cửa lại và cài then ngang. Sau đó, T tiến lại vị trí cháu L đang đứng sát bồn cầu, mặt quay ra cửa nhà vệ sinh, dùng hai tay ôm ngang ngực xoay người cháu L lại. Cháu L chống tay phải vào tường, thì T đứng phía sau, áp sát người vào cháu L, cháu L phản kháng, dùng tay trái đẩy T ra nhưng bị T dùng tay trái giữ ôm ghì bụng của cháu L, không cho phản kháng. Tiếp theo, T dùng tay phải tốc váy của cháu L lên và sờ vào âm hộ và vú của cháu L. Sau đó, T buông tay cháu L ra, rồi ngồi xuống nền nhà, luồn tay vào trong váy cởi quần lót của cháu L vứt xuống nền nhà. T kéo lắp bồn cầu vệ sinh xuống, bế cháu L đặt ngồi lên bồn cầu, rồi tụt quần dài, quần lót của T qua đầu gối. Tiếp theo, T ngồi lên bồn cầu, đối diện với cháu L và nhấc hai chân của cháu L gác lên đầu gối, rồi dùng hai tay vòng qua phần eo của cháu L để giữ, kéo phần cơ của cháu L lại, thực hiện hành vi giao cấu. Trong lúc giao cấu, thì T dùng tay trái bịt miệng cháu L và dùng tay phải giữ hai tay cháu L, giao cấu với cháu L được khoảng 02 phút, thì T xuất tinh vào trong âm đạo của cháu L.

Cùng thời gian này, anh Nguyễn Văn P (là bạn của cháu L) và chị Nông Thị X đi tìm cháu L. Khi đi đến khu vực nhà vệ sinh, thấy cửa nhà vệ sinh đóng và có bóng người bên trong nên chị X gọi cháu L và vặn khóa cửa mấy lần, thì mở được cửa, T thấy vậy dùng tay chặn cửa lại. Lúc này anh P cũng đi đến cùng chị X đạp cửa vào, thì thấy cháu L chạy ra ngoài, còn T đang mặc quần dài.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, cháu Triệu Thùy L đến Công an phường M trình báo về việc bị Phan Thanh T hiếp dâm. Ngày 01/4/2025, T đến Công an phường M đầu thú.

Bị hại cháu Triệu Thùy L và những người làm chứng anh Nguyễn Văn P, chị Nông Thị X cùng có lời khai phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định ADN số HT159.25/PY-XNSH ngày 04/4/2025, của V1 kết luận: Mẫu dịch âm đạo cổ tử cung của cháu Triệu Thủy L1 gửi giám định có ADN nhiễm sắc thể Y, trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể Y từ mẫu máu của Phan Thanh T.

Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 113/KLTDTE–TTPY ngày 08/4/2025, của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Q kết luận thương tích của cháu Triệu Thùy L như sau: màng trinh rách cũ vị trí 06 giờ; có tinh dịch của Phan Thanh T trong âm đạo của cháu L; hiện không có thai; tình trạng tổn thương cơ thể do thương tích gây lên hiện tại là 0%; test HIV; viêm gan B, C; Lậu cầu và giang mai: hiện tại âm tính.

Về trách nhiệm dân sự: cháu Triệu Thùy L yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thiệt hại số tiền 30.000.000đồng.

Về đồ vật, dữ liệu điện tử thu giữ của vụ án:

- Thu giữ của bị hại Triệu Thùy L 01 chiếc váy màu đen, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng, không có dấu vết rách thủng; 01 chiếc quần lót nữ màu trắng sữa, đã qua sử dụng, không có dấu vết rách thủng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 356727089316622, gắn thẻ sim số 0386911861, đã

qua sử dụng. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Triệu Thùy L toàn bộ đồ vật, dữ liệu điện tử đã thu giữ.

- Thu giữ của bị cáo Phan Thanh T 01 chiếc quần dài vải bò màu xanh, không có vết rách thủng, đã qua sử dụng; 01 chiếc quần lót nam màu đen in hoạ tiết màu vàng, cạp quần màu vàng in hoạ tiết màu đen, không có vết rách thủng, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo phông ngắn tay màu đen, phần ngực áo bên trái và ống tay áo bên phải có in biểu tượng và chữ "adidas" màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu xanh, số IMEI 1: 866787051624471, số IMEI 2: 866787051624463, gắn thẻ sim số 0985629828, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Phan Thanh H, sinh năm 1955, trú tại khu V, phường M, tỉnh Quảng Ninh là bố đẻ của bị cáo Phan Thanh T để quản lý toàn bộ đồ vật, dữ liệu điện tử đã thu giữ.

Quá trình điều tra, Phan Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với lời khai người bị hại, những người làm chứng và kết luận giám định.

Bản Cáo trạng số 2311/CT-VKSKV5 ngày 28/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phan Thanh T về tội: "hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Về hình phạt chính: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Thanh T từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2025.

- Về trách nhiệm dân sự: đề nghị HĐXX công nhận thỏa thuận của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa. Buộc bị cáo Phan Thanh T phải bồi thường cho cháu Triệu Thùy L số tiền 30.000.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 Quảng Ninh đã truy tố là đúng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa, và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm và tổn thất tinh thần cho bị hại Triệu Thùy L số tiền 30.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: nhất trí với ý kiến của Viện kiểm sát về tội danh, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 10 năm đến 11 năm tù, nhất trí yêu cầu bồi thường theo thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại.

Đại diện hợp pháp cho bị hại nhất trí quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, không bổ sung gì.

Kết thúc tranh luận các bên vẫn giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo thừa nhận hành vi của mình như đã trình bày và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt những người tham gia tố tụng: những người tham gia tố tụng đã được tống đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt và bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai của những người này nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo:

[2.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh T thừa nhận vào khoảng 23 giờ ngày 31/3/2025 tại nhà vệ sinh của quán K, thuộc tổ B, khu V, phường M, thành phố Đ (nay là phường M, tỉnh Quảng Ninh) bị cáo Phan Thanh T có hành vi giao cấu trái ý muốn với cháu Triệu Thùy L sinh ngày 07/9/2010. Tại thời điểm T giao cấu với cháu L (ngày 31/3/2025) thì cháu L được 14 tuổi 06 tháng 24 ngày.

[2.2] Bị cáo đã có hành vi ôm ghì bụng của cháu L, không cho phản kháng, dùng tay phải tốc váy của cháu L sờ vào âm hộ, vú của cháu L, dùng tay trái bịt miệng cháu L và dùng tay phải giữ hai tay cháu L rồi thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với cháu L. Hành vi bị cáo thực hiện xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của người bị hại. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình với bị hại là vi phạm pháp luật xong vẫn thực hiện với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh lý của bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và phù hợp với kết luận giám định ADN số HT159.25/PY-XNSH ngày 04/4/2025, của V1; Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 113/KLTDTE–TTPY ngày 08/4/2025, của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Q. Hành vi của bị cáo Phan Thanh T đã đủ căn cứ cấu thành tội "hiếp dâm người dưới 16 tuổi". Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Quảng Ninh truy tố bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất của vụ án: hành vi hiếp dâm người dưới 16 tuổi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo là người trưởng thành thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, tinh thần và quyền bất khả xâm phạm về tình dục của bị hại là trẻ em.được gia đình, xã hội quan tâm chăm sóc, được pháp luật bảo vệ đặc biệt. Hành vi của bị cáo làm tổn thương tâm sinh lý, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của bị hại, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, tạo dư luận xấu làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với tội phạm này.

[4]. Về căn cứ quyết định hình phạt, HĐXX thấy: về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị hại thỏa thuận, thống nhất số tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu L là 30.000.000đồng. Hội đồng xét xử thấy việc thỏa thuận của các bên là tự nguyện, phù hợp quy định tại các Điều: 584, 585, 592 Bộ luật Dân sự, nên bị cáo Phan Thanh T phải bồi thường cho cháu Triệu Thùy L tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000đồng.

[6] Về những đồ vật, dữ liệu điện tử thu giữ của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Quảng Ninh đã trả lại cho bị hại, và bố đẻ của bị cáo để quản lý nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: bị cáo là người bị kết án và phải bồi thường cho bị hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm tội: “hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh T 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/4/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Phan Thanh T phải bồi thường cho cháu Triệu Thùy L số tiền 30.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Thanh T phải chịu 200.000^{đ} (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000^{đ} (một triệu, năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 - Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT - Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- CQ THAHS-Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Phân trại tạm giam khu vực Uông Bí (nơi đang giam giữ bị cáo);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP, THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Mạnh Cường